

# CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## ĐƠN KIẾN NGHỊ

(V/v: Điều chỉnh tuyến đường làm căn cứ tính thuế đất và tạm dừng thực hiện thông báo thuế)

Kính gửi: • Ủy ban nhân dân Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang;  
• Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai Đặc khu Phú Quốc;  
• Cơ quan Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang.  
Đồng kính gửi các cơ quan chức năng.

Tôi tên là: **Ngô Đức Hợp**

Hộ khẩu thường trú: Khu phố Cây Thông Ngoài, Đặc Khu Phú Quốc, tỉnh An Giang, Việt Nam.

Số điện thoại: **0963.454.372**

Là chủ sở hữu thửa **đất số 431, tờ bản đồ số 139**, tọa lạc tại khu phố Bến Tràm, đặc khu Phú Quốc. Nay tôi làm đơn này kiến nghị với cơ quan chức năng xem xét, giải quyết sự việc như sau:

Ngày 26/2/2026 sau khi nhận được thông báo thuế về việc chuyển mục đích sử dụng đất của thửa đất trên tôi nhận thấy **cơ quan chức năng đang có sai sót trong việc áp vị trí tuyến đường làm căn cứ tính thuế chuyển mục đích sử dụng đất đối với thửa đất của tôi**. Nội dung cụ thể như sau:

1. Sự bất hợp lý trong việc xác định con đường làm căn cứ tính thuế hiện tại:

Hiện nay, cơ quan chức năng đang căn cứ vào đường Tuyến tránh Từ ngã tư Bến Tràm – Ngã ba đường trục Nam - Bắc đảo Phú Quốc (ĐT973) để làm căn cứ tính thuế cho thửa đất của tôi. Tuy nhiên, trên thực tế, việc áp thuế theo tuyến đường này là không phù hợp với quy định pháp luật vì:

- Từ Lộ xóm vào đến đất của tôi phải đi qua con đường dài khoảng 300m trải bê tông trên đất nông nghiệp của các hộ dân khác chưa hiện đường.
- Phải đi qua cầu dân sinh bắc qua suối, đường xá quanh co, gập khúc.

2. Căn cứ thực tế và pháp lý để điều chỉnh:

Thực tế, thửa đất của gia đình tôi có một lối đi khác ổn định, thuận tiện và phù hợp hơn rất nhiều. Đó là con đường hẻm Cầu Nhỏ Bến Tràm thuộc tuyến đường từ Ngã 3 Nguyễn Trung Trực (Cầu Lớn) đến Ngã Tư Bến Tràm (trước đây là tuyến Cầu Lớn, Cầu Nhỏ - Bến Tràm). **Đây cũng chính là con đường dẫn vào thửa**

**đất lớn trước khi tách thành thửa đất nhỏ của gia đình tôi, có vị trí tiệm cận con đường lộ xóm có pháp lý rõ ràng ngắn nhất ( chỉ 12m).**

Qua tìm hiểu tôi biết rằng, pháp luật quy định vị trí đất để tính thuế phải được xác định dựa trên con đường có tiệm cận ngắn nhất, thuận tiện nhất và có cơ sở pháp lý rõ ràng nhất để làm căn cứ tính thuế.

Do đó, việc cơ quan chức năng lấy đường hẻm Tuyến tránh, con đường phải đi qua các thửa đất nông nghiệp, chưa có pháp lý rõ ràng dài tới 300m lại cách trở bằng suối và cầu tạm dân sinh làm căn cứ tính thuế thay vì đường hẻm Cầu Nhỏ Bến Tràm có vị trí tiệm cận chỉ 12m là điều hoàn toàn không phù hợp.

### 3. Nội dung đề nghị:

Để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người nộp thuế, tôi kính đề nghị quý cơ quan chức năng xem xét và giải quyết các vấn đề sau:

1. Tạm dừng thực hiện Thông báo thuế số **LTB2681321-TK0006583/TB-TCS2** để xác minh lại thông tin.
2. Kiểm tra thực địa, bản đồ địa chính khu vực để xác minh lại vị trí tiếp giáp và lối đi thực tế của thửa đất.
3. Điều chỉnh tuyến đường làm căn cứ tính thuế cho phù hợp với quy định của pháp luật và thực tế sử dụng đất, nhằm đảm bảo quyền lợi chính đáng cho gia đình tôi. Tạo điều kiện cho tôi sớm thực hiện nghĩa vụ thuế với nhà nước.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự xem xét và giải quyết của quý cơ quan!

Phú Quốc, ngày ~~12~~ tháng ~~...~~ năm 2026

**Người làm đơn**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hợp  
Ngô Đức Hợp

Hồ sơ đính kèm bao gồm:

- Bản photo thông báo thuế
- Ảnh chụp một đoạn đường bê tông trên đất nông nghiệp
- Ảnh cây cầu dân sinh bắc qua suối
- Sơ đồ hình ảnh 02 con đường dẫn vào khu đất



THUẾ TỈNH AN GIANG  
THUẾ CƠ SỞ 2 TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB2681321-TK0006584/TB-TCS2

Đặc khu Phú Quốc, ngày 26 tháng 02 năm 2026

**THÔNG BÁO NỘP TIỀN**  
**Về tiền sử dụng đất**

 Thông báo lần đầu Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ pháp luật về tiền sử dụng đất và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 413/PCTT-PNNMT.CMĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Phòng Nông nghiệp và Môi trường đặc khu Phú Quốc; số liệu xác định của Ủy ban nhân dân cấp huyện về tiền bồi thường, hỗ trợ tái định cư hoặc số tiền thuê đất, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã được trừ vào tiền sử dụng đất phải nộp (nếu có).

Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang xác định và thông báo tiền sử dụng đất phải nộp như sau:

**I. THÔNG TIN NGƯỜI NỘP THUẾ**

- Tên người sử dụng đất: **Ngô Đức Hợp**
- Mã số thuế: **031098005765**
- Địa chỉ: **Khu phố Cây Thông Ngoài, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang**
- Số điện thoại: Email:
- Tên đại lý thuế hoặc người được uỷ quyền (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

**II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT**

- Thửa đất số: **431** Tờ bản đồ số: **139**
- Địa chỉ: **Khu phố Bến Tràm Cửa Dương, Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang**
- 2.1. Số nhà: Tòa nhà:  
Ngõ/hẻm:  
Đường/phố:  
Thôn/xóm/ấp:
- 2.2. Phường/xã: **Đặc khu Phú Quốc**
- 2.3. Quận/huyện:
- 2.4. Tỉnh/thành phố: **Tỉnh An Giang**
3. Vị trí theo Bảng giá đất:  
3.1. Đường/đoạn đường/khu vực:  
**- Đường tuyến tránh trục Bắc Nam (từ Ngã ba Cổng chào Suối Đá đến Đường trục Nam Bắc Đảo Phú Quốc (Đường ĐT.973))/- Từ ngã tư Bến Tràm - ngã ba đường Đường trục Nam Bắc Đảo Phú Quốc (Đường ĐT.973)**
- 3.2. Vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...): **Vị Trí 5**
4. Mục đích sử dụng đất: **Đất ở tại nông thôn**
5. Mục đích sử dụng đất trước khi chuyển mục đích: **Đất trồng cây lâu năm**
6. Nguồn gốc đất (Nhà nước giao/chuyển từ thuê sang giao...): **Đất được Nhà nước giao, cho thuê**
7. Thời hạn sử dụng đất:

7.1. Ôn định lâu dài:

7.2. Có thời hạn: ... năm

Từ ngày .../.../...

đến ngày .../.../...

7.3. Gia hạn: ... năm

Từ ngày .../.../...

đến ngày .../.../...

8. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất từ ngày:

9. Diện tích thửa đất (m<sup>2</sup>): **186**

10. Diện tích phải nộp tiền sử dụng đất (m<sup>2</sup>): **186**

10.1. Đất ở (m<sup>2</sup>): **186**

10.1.1. Trong hạn mức giao đất ở (m<sup>2</sup>): **186**

10.1.2. Ngoài hạn mức giao đất ở (m<sup>2</sup>): **0**

10.2. Đất nghĩa trang, nghĩa địa (m<sup>2</sup>):

10.3. Trường hợp khác (m<sup>2</sup>):

11. Diện tích không phải nộp tiền sử dụng đất (m<sup>2</sup>):

12. Hình thức sử dụng đất:

**Chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân trường hợp đất trước khi chuyển mục đích là đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất hoặc là đất nông nghiệp có nguồn gốc nhận chuyển nhượng hợp pháp của hộ gia đình, cá nhân khác đã được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất**

13. Giá đất tính tiền sử dụng đất (đồng/m<sup>2</sup>): **1.345.000**

### III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Giá của loại đất trước khi chuyển mục đích sử dụng: **202.000**

2. Giá của loại đất sau khi chuyển mục đích sử dụng: **1.345.000**

3. Người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất theo mức:

3.1. Chênh lệch giữa tiền sử dụng đất của 2 loại đất khi chuyển mục đích:

3.2. Bằng 50% chênh lệch giữa tiền sử dụng đất của 2 loại đất:

3.3. Bằng 20% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

3.4. Bằng 30% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

3.5. Bằng 40% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

3.6. Bằng 50% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

3.7. Bằng 60% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

3.8. Bằng 70% giá đất quy định tính thu tiền sử dụng đất:

3.9. Bằng 100% tiền sử dụng đất:

3.10. Trường hợp khác:

4. Tổng số tiền sử dụng đất phải nộp: **212.598.000 đồng**

5. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và các khoản giảm trừ khác (nếu có):

5.1. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư hoàn trả cho ngân sách nhà nước được trừ vào tiền sử dụng đất:

5.2. Kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tự nguyện ứng trước được trừ vào tiền sử dụng đất:

5.2.1. Phân bổ được trừ:

5.2.2. Không được trừ tính vào chi phí đầu tư của dự án :

5.3. Các khoản giảm trừ khác:

6. Giảm tiền sử dụng đất (nếu có):

6.1. Lý do giảm:

6.2. Thời gian giảm:

6.3. Số tiền giảm: **0 đồng**

7. Số tiền còn phải nộp ngân sách nhà nước [(7) = (4) - (5.1) - (5.2.1) - (5.3) - (6.3)]: **212.598.000 đồng**

(Viết bằng chữ: Hai trăm mười hai triệu năm trăm chín mươi tám ngàn đồng)

8. Thời hạn nộp tiền:

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất.
- Chậm nhất là 90 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo, người sử dụng đất phải nộp 50% tiền sử dụng đất còn lại theo Thông báo này.

**IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH** (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: **Ngô Đức Hợp**

2. Mã số thuế: **031098005765**

3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: KBNN Khu vực XX - PGD số 5 mở tại ngân hàng:

Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - CN Phú Quốc (BIDV); Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Phú Quốc; Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - CN Phú Quốc; Ngân Hàng TMCP Quân Đội - CN Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Lien VietPost Bank) - PGD Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM (HD Bank) chi nhánh Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) - PGD Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Phú Quốc (ACB) và Kho Bạc Nhà Nước Phú Quốc.

4. Tên cơ quan quản lý thu: Đặc khu Phú Quốc - Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang, Mã cơ quan quản lý thu: 1141996

5. Tên chương: Hộ gia đình, cá nhân, Mã chương: 857

6. Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục): Đất được nhà nước giao, Mã tiểu mục: 1401

7. Tên địa bàn hành chính: Đặc khu Phú Quốc, Mã địa bàn hành chính: 31078

8. Mã định danh hồ sơ (nếu có): LTB2681321-TK0006584

*Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền sử dụng đất vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này (trừ trường hợp được ghi nợ tiền sử dụng đất theo quy định) thì ngoài số tiền sử dụng đất phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền sử dụng đất phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.*

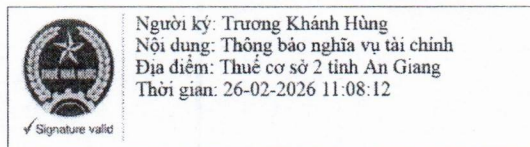
Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang theo số điện thoại: 02973.994.637, địa chỉ: Số 198K, đường 30/4, khu phố 1 Dương Đông, Đặc Khu Phú Quốc, tỉnh An Giang. để được hướng dẫn cụ thể.

Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Ngô Đức Hợp;
- Phòng Nông nghiệp và Môi trường đặc khu Phú Quốc;
- Các bộ phận liên quan;
- Lưu: VT, bộ phận ban hành TB.

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**





THUẾ TỈNH AN GIANG  
THUẾ CƠ SỞ 2 TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: LTB2681321-TK0006583/TB-TCS2

Đặc khu Phú Quốc, ngày 26 tháng 02 năm 2026

**THÔNG BÁO NỘP TIỀN**  
**Về lệ phí trước bạ nhà, đất**

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Căn cứ Luật Phí, lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành về lệ phí trước bạ;  
Căn cứ hồ sơ và Phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số: 413/PCTT-PNNMT.CMD ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Phòng Nông nghiệp và Môi trường đặc khu Phú Quốc, hoặc căn cứ hồ sơ của người nộp lệ phí trước bạ.

Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang xác định và thông báo nộp lệ phí trước bạ nhà đất như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ**

- Tên người nộp thuế: **Ngô Đức Hợp**
- Mã số thuế: **031098005765**
- Địa chỉ: **Khu phố Cây Thông Ngoài, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang**
- Điện thoại: Email:
- Tên đại lý thuế/ hoặc Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay (nếu có):
- Mã số thuế:
- Địa chỉ:

**II. THÔNG TIN VỀ ĐẤT VÀ TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**

- Thông tin về đất
  - Thửa đất số: **431** Tờ bản đồ số: **139**
  - Địa chỉ: **Khu phố Bến Tràm Cửa Dương, Đặc khu Phú Quốc, Tỉnh An Giang**
  - Loại đất: **Đất ở nông thôn**
  - Số nhà: Toà nhà:  
Ngõ/hẻm:  
Đường/phố:  
Thôn/xóm/ấp:
  - Phường/xã: **Đặc khu Phú Quốc**
  - Quận/huyện:
  - Tỉnh/thành phố: **Tỉnh An Giang**
  - Vị trí theo Bảng giá đất:
    - Đường/đoạn đường/khu vực:  
**- Đường tuyến tránh trục Bắc Nam (từ Ngã ba Cổng chào Suối Đá đến Đường trục Nam Bắc Đảo Phú Quốc (Đường ĐT.973))- Từ ngã tư Bến Tràm - ngã ba đường Đường trục Nam Bắc Đảo Phú Quốc (Đường ĐT.973)**
  - Vị trí thửa đất (1, 2, 3, 4...): **Vị Trí 5**
  - Diện tích thửa đất (m<sup>2</sup>): **186**
  - Đơn giá đất tính lệ phí trước bạ (đồng/m<sup>2</sup>): **1.345.000**
- Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:
  - Loại nhà:  
Cấp nhà:  
Hạng nhà:

- 2.2. Tỷ lệ (%) chất lượng còn lại của nhà:
- 2.3. Diện tích xây dựng (m<sup>2</sup>):
- 2.4. Diện tích sàn xây dựng (m<sup>2</sup>):
- 2.5. Đơn giá một mét vuông sàn nhà tính lệ phí trước bạ (đồng/m<sup>2</sup>):

### III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Tổng giá trị nhà, đất tính lệ phí trước bạ [(1) = (1.1) + (1.2)]: **250.170.000 đồng**
  - 1.1. Đất [(1.1 = 1.5 x 1.6)]: **250.170.000 đồng**
  - 1.2. Nhà [(1.2 = 2.2 x 2.4 x 2.5)]:
2. Số tiền lệ phí trước bạ phải nộp: **250.170.000 x 0,5% = 1.250.850 đồng**
3. Miễn lệ phí trước bạ:
  - 3.1. Lý do miễn: Thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ theo quy định tại điểm đ, Khoản 6, Điều 1, Nghị định 175/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025:
  - 3.2. Số tiền được miễn: **1.250.850 đồng**
4. Số tiền lệ phí trước bạ còn phải nộp [(4)=(2)-(3.2)]: **0 đồng**  
*(Viết bằng chữ: Không đồng)*
5. Thời hạn nộp tiền: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này.

### IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: **Ngô Đức Hợp**
2. Mã số thuế: **031098005765**
3. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: KBNN Khu vực XX - PGD số 5 mở tại ngân hàng:  
Ngân Hàng TMCP Công Thương Việt Nam - CN Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Đầu Tư Và Phát Triển Việt Nam - CN Phú Quốc (BIDV); Ngân Hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - CN Phú Quốc; Ngân Hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam - CN Phú Quốc; Ngân Hàng TMCP Quân Đội - CN Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt (Lien VietPost Bank) - PGD Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Phát triển TP HCM (HD Bank) chi nhánh Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) - PGD Phú Quốc; Ngân hàng TMCP Á Châu - CN Phú Quốc (ACB) và Kho Bạc Nhà Nước Phú Quốc.
4. Tên cơ quan quản lý thu: Đặc khu Phú Quốc - Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang, Mã cơ quan quản lý thu: 1141996
5. Tên chương: Hộ gia đình, cá nhân, Mã chương: 857
6. Tên nội dung kinh tế (Tiểu mục): Lệ phí trước bạ nhà đất, Mã tiểu mục: 2801
7. Tên địa bàn hành chính: Đặc khu Phú Quốc, Mã địa bàn hành chính: 31078
8. Mã định danh hồ sơ (nếu có): LTB2681321-TK0006583

*Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền lệ phí trước bạ vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo thông báo này thì ngoài số tiền lệ phí trước bạ phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền lệ phí trước bạ phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.*

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang theo số điện thoại: 02973.994.637, địa chỉ: Số 198K, đường 30/4, khu phố 1 Dương Đông, Đặc Khu Phú Quốc, tỉnh An Giang. để được hướng dẫn cụ thể.

Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện./.

Nơi nhận:  
- Ngô Đức Hợp;

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**

- Các bộ phận liên quan;
- Lưu: VT, bộ phận ban hành TB.



Người ký: Trương Khánh Hùng  
Nội dung: Thông báo nghĩa vụ tài chính  
Địa điểm: Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang  
Thời gian: 26-02-2026 11:08:12

✓ Signature valid

**THÔNG BÁO NỘP TIỀN**  
**Về thuế sử dụng đất phi nông nghiệp**

Thông báo lần đầu     Thông báo từ năm thứ hai trở đi     Thông báo điều chỉnh, bổ sung

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ tài chính số 413/PCTT-PNNMT.CMĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Phòng Nông nghiệp và Môi trường đặc khu Phú Quốc và hồ sơ khai thuế sử dụng đất phi nông nghiệp của người nộp thuế đã có xác định của cơ quan chức năng;

Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang xác định và thông báo thuế sử dụng đất phi nông nghiệp phải nộp năm 2025 như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI NỘP THUẾ**

1. Tên người nộp thuế: Ngô Đức Hợp

2. Mã số thuế: 031098005765

3. Địa chỉ: Tô 4, khu phố Cây Thông Ngoài Cửa Dương, đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang.

**II. THÔNG TIN VỀ NHÀ, ĐẤT**

1. Địa chỉ thửa đất: Khu phố Bến Tràm Cửa Dương, đặc khu Phú Quốc, tỉnh AG  
Thửa đất số: 431; Tờ bản đồ số: 40 (nay là tờ bản đồ số 139)

2. Vị trí thửa đất chịu thuế:

2.1. Loại đất: Đất ở tại nông thôn

2.2. Tên đường/vùng: Đường tuyến tránh trục Bắc Nam (từ Ngã ba Công chào Suối Đá đến Đường trục Nam Bắc Đảo Phú Quốc (Đường ĐT.973)

2.3. Đoạn đường/khu vực: - Từ ngã tư Bến Tràm - ngã ba đường Đường trục Nam Bắc Đảo Phú Quốc (Đường ĐT.973)

2.4. Loại đường:

2.5. Vị trí/hạng: 186,0 m<sup>2</sup> VT5;

2.6. Hệ số (đường/hẻm):

2.7. Giá 1 m<sup>2</sup> đất: VT5: 1.345.000 đồng;

3. Diện tích chịu thuế: 186,0 m<sup>2</sup>

Trong đó:

3.1. Diện tích đất ở trên Giấy chứng nhận: 186,0 m<sup>2</sup>

3.1.1. Diện tích trong hạn mức (thuế suất 0,03%)	3.1.2. Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất 0,07%)	3.1.3. Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
186,0 m <sup>2</sup>		

### III. TÍNH THUẾ CỦA CƠ QUAN THUẾ

1. Tổng số thuế phát sinh năm 2025 phải nộp: 75.051 đồng

Trong đó:

- 1.1. Số thuế tính cho phần diện tích trong hạn mức: 75.051 đồng;
  - 1.2. Số thuế tính cho phần diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức: 0 đồng;
  - 1.3. Số thuế tính cho phần diện tích vượt trên 3 lần hạn mức: 0 đồng
2. Số thuế miễn, giảm (nếu có): 0 đồng.

Lý do miễn, giảm:

3. Số thuế còn phải nộp ( $3 = 1 - 2$ ): 75.051 đồng.

4. Thời hạn nộp tiền thuế:

<Lần đầu: Chậm nhất 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này>.

<Từ năm thứ hai trở đi: Chậm nhất là ngày 31 tháng 10>.

<Đối với hồ sơ khai điều chỉnh, bổ sung: Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo này>.

**IV. THÔNG TIN NỘP NGÂN SÁCH** (Người nộp thuế, ngân hàng, kho bạc nhà nước phải ghi đầy đủ các thông tin dưới đây trên chứng từ nộp tiền khi nộp tiền vào ngân sách nhà nước)

1. Tên người nộp thuế: Ngô Đức Hợp
2. Mã số thuế: 031098005765
3. Tên cơ quan quản lý thu: Đặc khu Phú Quốc - Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang, Mã cơ quan quản lý thu: 1141996
5. Tên Chương: Hộ gia đình, cá nhân, Mã Chương: 857, Mã tiêu mục: 1601
6. Tên địa bàn hành chính: Đặc khu Phú Quốc, Mã địa bàn hành chính: 31078
7. Tài khoản thu ngân sách nhà nước của kho bạc nhà nước: Phòng Giao dịch số 5 - Kho bạc Nhà nước khu vực XX mở tại ngân hàng

Trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước sau thời hạn nộp theo Thông báo này thì ngoài số tiền thuế phải nộp, người nộp thuế phải tự xác định số tiền chậm nộp (= số ngày chậm nộp x 0,03%/ngày); nộp đầy đủ tiền thuế phải nộp và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Nếu có vướng mắc, đề nghị người nộp thuế liên hệ với Tổ Quản lý các khoản thu khác thuộc Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang theo số điện thoại: 02973994637 hoặc 02973982404, địa chỉ: Số 198 K, đường 30/4, khu phố 1, Dương Đông, Đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang để được hướng dẫn cụ thể.

Thuế cơ sở 2 tỉnh An Giang thông báo để người nộp thuế được biết và thực hiện.

#### Nơi nhận:

- Ngô Đức Hợp;
- Phòng NN và MT đặc khu Phú Quốc;
- Lưu: VT, QLTK, lhdanh. (367)

**KT. TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ  
PHÓ TRƯỞNG THUẾ CƠ SỞ**



**Lê Anh Dũng**

Đuối + Cầu dân sinh bắc qua suối để đến ló đất chui thui

